

KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN SỐ 2

Họ và tên:

Lớp:

Câu 1: Trùng hợp propilen thu được polime có tên gọi là

- A. polipropilen. B. polietilen. C. polistiren. D. poli(vinyl clorua).

Câu 2: Trùng hợp vinyl clorua thu được polime có tên gọi là

- A. poli(vinyl clorua). B. polipropilen. C. polietilen. D. polistiren.

Câu 3: Polivinyl axetat (hoặc poli(vinyl axetat)) là polime được điều chế bằng phản ứng trùng hợp

- A. $C_2H_5COO-CH=CH_2$. B. $CH_2=CH-COO-C_2H_5$.
C. $CH_3COO-CH=CH_2$. D. $CH_2=CH-COO-CH_3$.

Câu 4: Polime có cấu trúc mạng không gian (mạng lưới) là

- A. PE. B. amilopectin. C. PVC. D. cao su lưu hóa.

Câu 5: Polime nào sau đây có cấu trúc mạch phân nhánh?

- A. Amilozơ. B. Xenlulozơ. C. Amilopectin. D. Polietilen.

Câu 6: Polime nào sau đây thuộc loại polime thiên nhiên?

- A. Polistiren. B. Polipropilen. C. Tinh bột. D. Polietilen.

Câu 7: Cho các polime: (1) polietilen, (2) poli(metyl metacrylat), (3) polibutadien, (4) polistiren, (5) poli(vinyl axetat) và (6) tơ nilon-6,6. Trong các polime trên, các polime có thể bị thủy phân trong dung dịch axit và dung dịch kiềm là:

- A. (1), (4), (5). B. (1), (2), (5). C. (2), (5), (6). D. (2), (3), (6).

Câu 8: Các chất đều **không** bị thủy phân trong dung dịch H_2SO_4 loãng nóng là:

- A. tơ capron; nilon-6,6; polietilen.
C. nilon-6,6; poli(etylen-terephthalat); polistiren.
B. polietilen; cao su buna; polistiren.
D. poli(vinyl axetat); polietilen; cao su buna.

Câu 9: Polime nào sau đây được tổng hợp bằng phản ứng trùng hợp?

- A. Polisaccarit. B. Poli(vinyl clorua).
C. Poli(etylen terephthalat). D. Nilon-6,6.

Câu 10: Dãy gồm các chất đều có khả năng tham gia phản ứng trùng hợp là

- A. stiren; clobenzen; isopren; but-1-en.
B. 1,2-diclopropan; vinylaxetilen; vinylbenzen; toluen.
C. buta-1,3-đien; cumen; etilen; *trans*-but-2-en.
D. 1,1,2,2-tetrafloeten; propilen; stiren; vinyl clorua.

Câu 11: Cho các chất: caprolactam (1), isopropylbenzen (2), acrilonitrin (3), glyxin (4), vinyl axetat (5). Các chất có khả năng tham gia phản ứng trùng hợp tạo polime là

- A. (1), (2) và (3). B. (1), (2) và (5). C. (1), (3) và (5). D. (3), (4) và (5).

Câu 12: Quá trình kết hợp nhiều phân tử nhỏ (monome) thành phân tử lớn (polime) đồng thời giải phóng những phân tử nhỏ khác (thí dụ H_2O) được gọi là phản ứng

- A. trùng ngưng. B. trùng hợp. C. xà phòng hóa. D. thủy phân.

Câu 13: Polime nào sau đây được điều chế bằng phản ứng trùng ngưng?

- A. Poli(etylen terephthalat). B. Poli(acrilonitrin).
C. Polistiren. D. Poli(metyl metacrylat).

Câu 14: Polietilen (PE) được điều chế từ phản ứng trùng hợp chất nào sau đây?

- A. $CH_2=CH_2$. B. $CH_2=CH-CH_3$. C. $CH_2=CHCl$. D. CH_3-CH_3 .

Câu 15: (Đề THPT QG - 2017) Phân tử polime nào sau đây chỉ chứa hai nguyên tố C và H?

- A. Poli(vinyl clorua). B. Poli(acrilonitrin). C. Poli(vinyl axetat). D. Polietilen

Câu 16: Khi nhựa PVC cháy sinh ra nhiều khí độc, trong đó có khí X. Biết khí X tác dụng với dung dịch AgNO_3 , thu được kết tủa trắng. Công thức của khí X là

- A. C_2H_4 . B. HCl . C. CO_2 . D. CH_4 .

Câu 17: Polime dùng để chế tạo thủy tinh hữu cơ (plexiglas) được điều chế bằng phản ứng trùng hợp

- A. $\text{CH}_2=\text{C}(\text{CH}_3)\text{COOCH}_3$. B. $\text{CH}_2=\text{CHCOOCH}_3$.
C. $\text{C}_6\text{H}_5\text{CH}=\text{CH}_2$. D. $\text{CH}_3\text{COOCH}=\text{CH}_2$.

Câu 18: Có bao nhiêu tơ tổng hợp trong các tơ: capron, xenlulozơ axetat, visco, nilon-6,6?

- A. 3. B. 2. C. 4. D. 1.

Câu 19: Trong số các loại tơ sau: tơ tằm, tơ visco, tơ nilon-6,6, tơ axetat, tơ capron, tơ enang, những loại tơ nào thuộc loại tơ nhân tạo?

- A. Tơ tằm và tơ enang. B. Tơ visco và tơ nilon-6,6.
C. Tơ nilon-6,6 và tơ capron. D. Tơ visco và tơ axetat.

Câu 20: Có bao nhiêu tơ tổng hợp trong các tơ: xenlulozơ axetat, visco, nitron, nilon-6,6?

- A. 2. B. 3. C. 1. D. 4.